

Bản án số: 17/2024/HS - PT
Ngày 27 - 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

Bà Từ Thị Hải Dương

- Ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt – Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 20/2024/TLPT – HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Trần Thị L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HS - ST ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: Trần Thị L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1982 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ph, xã Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần M (chết) và bà Lê Thị Th (chết); chồng: Nguyễn Ngọc T; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giam từ 23/8/2023 đến ngày 15/11/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “bảo lãnh”, bị cáo có mặt theo lệnh trích xuất của Tòa án.

Trong vụ án này có bị cáo Nguyễn Tuấn A và người làm chứng Trần Quốc H và Trần Quyết Ch nhưng kháng cáo của bị cáo không liên quan đến những người này nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đầu tháng 8 năm 2023, Trần Thị L mua ma túy của một người tên “M” (không rõ danh tính địa chỉ) ở huyện L, tỉnh Quảng Bình để

bán lại kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 23/8/2023, Nguyễn Tuấn A bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ ma túy. Nguyễn Tuấn A khai nhận mua số viên nén là chất ma túy từ Trần Thị L. Cơ quan Công an khám xét khẩn cấp tại kinh doanh của Trần Thị L ở chợ Tr phát hiện 01 viên nén hình tròn màu hồng bị vỡ được bỏ trong hộp giấy màu đỏ viền trắng bên ngoài có dòng chữ “PRINCESS WHITE” đặt trên giá gỗ ở trong gian hàng của L; khám xét nơi ở của L tại thôn Ph, xã Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình thu giữ thêm 38 viên nén hình tròn màu hồng được bọc bằng giấy bạc màu trắng và gói trong túi nilon màu đen trong phòng ngủ của L.

Tại Bản Kết luận giám định số 847/KL - KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gồm 07 viên nén hình tròn màu hồng (thu tại Nguyễn Tuấn A), trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,66 gam. Mẫu ký hiệu A2 gồm một viên nén hình tròn màu hồng bị vỡ (thu tại chỗ bán hàng của Trần Thị L), trên một mặt có in chữ “WY” gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,087 gam. Mẫu ký hiệu A3 gồm 38 viên nén hình tròn màu hồng (thu tại nhà Trần Thị L), trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,673 gam

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HS-ST ngày 19/01/2024 của Toà án nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thị L 05 năm tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2023 đến ngày 15/11/2023. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; các Điều 90, 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Trần Thị Liệu kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Thị L giữ nguyên đơn kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo nộp bản sao Huân chương kháng chiến hạng nhì của Trần M là bố bị cáo, bản sao Bằng khen của bà Lê Thị Th là mẹ bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự

năm 2015; khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị L, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Trần Thị L 05 (năm) tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, được trừ thời hạn đã tạm giam từ ngày 23/8/2023 đến ngày 15/11/2023; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ngày 19 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án số 02/2024/HS – ST; ngày 23 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch nhận được đơn kháng cáo của bị cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Trần Thị L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử, cụ thể: Tháng 8 năm 2023, bị cáo mua ma túy của một đối tượng tên “M” (không rõ danh tính địa chỉ) ở huyện L, tỉnh Quảng Bình để bán kiếm lời. Ngày 23/8/2023, bị cáo bán cho Nguyễn Tuấn A 07 viên nén hình tròn màu hồng loại ma túy hồng phiến với giá 500.000 đồng, sau đó Nguyễn Tuấn A bị Công an bắt giữ khai ra sự việc. Khám xét nơi ở và nơi kinh doanh của bị cáo đã thu giữ 01 viên nén hình tròn màu hồng bị vỡ và 38 viên nén hình tròn màu hồng được bọc bằng giấy bạc màu trắng và gói trong túi nilon màu đen.

[3] Tại Bản Kết luận giám định số 847/KL - KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gồm 07 viên nén hình tròn màu hồng (thu tại Nguyễn Tuấn A), trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,66 gam. Mẫu ký hiệu A2 gồm một viên nén hình tròn màu hồng bị vỡ (thu tại chỗ bán hàng Trần Thị L) trên một mặt có in chữ “WY” gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,087 gam. Mẫu ký hiệu A3 gồm 38 viên nén hình tròn màu hồng (thu tại nhà Trần Thị L), trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,673 gam.

[4] Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Tòa

án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; để xử phạt bị cáo 05 (năm) tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại cấp sơ thẩm và cấp phúc thẩm bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố là ông Trần M được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, mẹ bị cáo là bà Lê Thị Th được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình tặng Bằng khen do có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bị cáo có hỗ trợ 5.000.000 đồng chống Covid 19 được UBND xã Ph xác nhận; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo để giảm cho bị cáo từ 3 đến 6 tháng tù thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về hình phạt của bị cáo Nguyễn Tuấn A, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết kháng cáo kháng nghị.

[7] Bị cáo Trần Thị L kháng cáo được Toà án cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 333, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án; xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HS – ST ngày 19/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; sửa hình phạt của bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Trần Thị L 04 (bốn) năm, 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được trừ thời hạn đã tạm giam từ ngày 23/8/2023 đến ngày 15/11/2023; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về hình phạt của bị cáo Nguyễn Tuấn A, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bị cáo Trần Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 27/3/2024.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- VKSND tỉnh (P3);
- TAND huyện Bồ Trách;
- CCTHADS huyện Bồ Trách;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa